TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **28**/2022/QĐCNHGT-DS	*Bình Đại, ngày 03 tháng 11 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ vào yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của Ngân hàng TMCP B và bà Ph.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 14 tháng 7 năm 2022 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" của Ngân hàng Thương mại cổ phần (TMCP) B.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022 về việc thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng TMCP B.**

Địa chỉ: Đường Tr, Phường Tr, Thành phố Hà Nội.

- *Người đại diện theo pháp luật:* Ông **Ph**– Tổng giám đốc.

- *Người đại diện theo ủy quyền:* Bà **Tr** - Giám đốc Chi nhánh Bến Tre.

Địa chỉ: Đại lộ Đphường 4, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

- *Người đại diện theo ủy quyền của bà Tr:* Ông **Đ** – Chuyên viên Phòng giao dịch Bình Đại.

Địa chỉ: khu phố 1, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Bà **Ph**, sinh năm 1975.

Địa chỉ: ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Ng**, sinh năm 1975.
2. Bà **Ch**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp 1, xã B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án (nếu có).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 18 tháng 10 năm 2022, cụ thể như sau:

- Bà Ph có nghĩa vụ trả Ngân hàng TMCP B số tiền vay tính đến ngày 28/9/2022 là 419.787.147 đồng (Bốn trăm mười chín triệu bảy trăm tám mươi bảy nghìn một trăm bốn mươi bảy đồng), trong đó: tiền nợ gốc 399.999.988 đồng, tiền lãi trong hạn 19.787.159 đồng.

- Bà Ph có nghĩa vụ tiếp tục trả số tiền lãi phát sinh từ ngày 29/9/2022 theo Hợp đồng tín dụng số HDTD21A2021044 ngày 26/3/2021 và khế ước nhận nợ số: 21A20210044/01 ngày 26/3/2021.

- Trường hợp bà Ph tất toán cho Ngân hàng TMCP B số tiền nêu trên thì bà Ph, ông Ng, bà Ch đồng ý cho Ngân hàng TMCP B yêu cầu Cơ quan Thi hành án phát mãi tài sản đảm bảo theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số: 001/2018/HĐTC/PGDBinhĐai 25/01/2018, Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số: 004/2019/HĐTC/PGDBinhĐai 21/01/2019 mà các bên đã ký kết.

- Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng